

## DANH SÁCH SINH VIÊN LỚP ITOM1 CYCL

No.	HCMUS ID	AUT ID	Family name
1	0959257	0980930	NGUYEN THANH
2	1059210	1001702	TRAN KIM
3	1059227	1015876	NGO DINH
4	0959016	1140197	VO THIEN
5	0959018	1140202	PHAN QUOC
6	0959021	1140206	LE HUU
7	0959022	1140208	HOANG
8	0959036	1140361	PHAM NGUYEN HOANG
9	0959040	1140373	PHAM MINH
10	0959043	1140392	DANG THANH
11	0959044	1140402	PHAM NGOC
12	0959045	1140407	TRAN CONG DUY
13	0869017	1140410	TRINH HO
14	0959047	1140413	HOANG HUY
15	0959049	1140417	TRUONG PHAN QUOC
16	0959050	1140418	LE DUC
17	0959051	1140424	PHAN THAI
18	0959056	1140433	DOAN THI CAM
19	0959058	1140435	NGUYEN THANH
20	0959006	1140567	LE HOANG
21	1159202	1145954	HOANG
22	1159204	1145962	NGO HOANG
23	1159206	1145976	DAO MANH THUONG
24	1159211	1145988	NGUYEN MINH

### E 3

First name
VU
DUNG
THINH
HUY
KHANH
LINH
LONG
PHI
QUAN
TAI
TAN
TAN
NAM
THAI
THINH
THUAN
THUC
VAN
TRONG
DAN
LONG
LUAN
QUANG
TUAN